

<i>Hoắc hương</i>	15g
<i>Tô diệp (lá tía tô)</i>	10g
<i>Thương truật</i>	8g
<i>Cam thảo</i>	3g
<i>Trần bì</i>	5g
<i>Đại táo</i>	4 quả
<i>Hậu phác</i>	3g
<i>Phục linh</i>	6g
<i>Tất cả tán thành bột - gói 10g</i>	

Chỉ định : Ăn uống không tiêu, đau bụng đi ngoài.

Liều dùng : Người lớn uống 2-5 gói /ngày, chia vài lần. Trẻ em 2-3 tuổi, uống 1/4 gói/lần, 4-7 tuổi, uống 1/3 gói/lần, 8-10 tuổi uống 1/2 gói/lần. Trẻ em dưới 1 tuổi không dùng.

Hoàng kỳ lục nhất thang

Dạng thuốc : Thuốc sắc bột :

<i>Hoàng kỳ sao mật</i>	6 phần
<i>Cam thảo</i>	1 phần

Cam thảo 1/2 để sống 1/2 sao, cả 2 vị tán nhỏ, thành bột, có thể dùng thuốc sắc.

Chỉ định : Cơ thể suy nhược, mệt mỏi, tim nhanh và hồi hộp, mặt vàng, miệng khô, ra nhiều mồ hôi, sốt, chán ăn.

Liều dùng : Uống 4-8g bột, chia 2-3 lần. Có thể sắc uống: cho vào 500ml sắc còn 200ml chia 3 lần uống trong ngày.

Hoàng kỳ kiện trung thang

Dạng thuốc : Thuốc sắc

<i>Hoàng kỳ</i>	6g
<i>Thục dược</i>	5g
<i>Quế chi</i>	2g
<i>Cam thảo</i>	2g
<i>Sinh khương</i>	4g
<i>Đại táo</i>	6g

Cho vào 600ml nước - sắc còn 200ml

Chỉ định : Cơ thể suy nhược, ra nhiều mồ hôi.

Liều dùng : Thuốc chia làm 3 lần, uống trong ngày- có thể dùng cùng với mạch nha cho dễ uống.

Hoạt huyết CM3

Dạng thuốc : Viên nén:

Đương quy (*Angelica sinensis*). Sinh địa (*R. Rehmannia*). Xuyên khung (*Rhizoma Ligustici Wallichii*). Ngưu tất (*R. achyavanthis bidentatae*). Ích mẫu (*Herba Leonuri*)

Chỉ định : Thiếu năng tuần hoàn não, nhức

đầu, ù tai, chóng mặt, tai biến mạch máu não. Rối loạn về sự chú ý, trí nhớ.

Thiếu năng mạch vành, suy mạch, nghẽn mạch, tắc mạch đầu chi.

Suy kém mắt, xuất huyết tiền phòng, đại đường, protein huyết, rối loạn và bệnh về máu: đông máu, xuất huyết tự máu, đau kinh.

Liều dùng : Uống 3-5 viên/lần x 3 lần/ngày sau bữa ăn.

Trẻ em dùng nửa liều người lớn.

Chống chỉ định : Phụ nữ mang thai.

Lưu ý : Có thể dùng thuốc dài ngày theo chỉ dẫn của thầy thuốc.

Hoạt huyết dưỡng não (*Traphaco*)

Tên khác : Cérébralyzin

Dạng thuốc : Viên bao chứa 150mg cao *Polyscias spissum* và 50mg bột bạch quả (*semen Ginkgo*)

Chỉ định : Phòng và trị - suy giảm trí nhớ, suy tuần hoàn não, hội chứng tiền đình, suy nhược thần kinh- Dùng cho các trường hợp hợp nhũn não, dị chứng não, người làm việc đầu óc căng thẳng bị đau đầu, hoa mắt, chóng mặt, mệt mỏi.

Còn dùng cho bệnh nhân Parkinson bị run giật.

Liều dùng : Người lớn : ngày 2-3 lần x 2-3 viên.

Trẻ em : ngày 2-3 lần x 1 viên.

Homtamin và homtamin Ginseng (Hàn Quốc)

Dạng thuốc : Viên nang mềm:

<i>Nhân sâm</i>	40mg
<i>Cao lô hội</i>	5mg
<i>Lecithin</i>	50mg
<i>Retinol acetat</i>	5000IU
<i>Retinol palmitat</i>	4000IU
<i>Ergocalciferol</i>	400IU / 400IU
<i>Tocopherol acetat</i>	15mg / 45mg
<i>Thiamin nitrat</i>	2mg
<i>Thiamin HCl</i>	2mg
<i>Riboflavin</i>	2mg / 2mg
<i>Pyridoxin HCl</i>	2mg / 2mg
<i>Acid ascorbic</i>	75mg / 60mg
<i>Nicotinamid</i>	20mg / 20mg
<i>Calci pantothenat</i>	10mg / 15,3mcg
<i>Cyanocobalamin</i>	5mcg / 6mcg
<i>Acid folic</i>	100mg

Viên Homtamin Ginseng còn chứa các muối khoáng như : sắt fumarat, đồng sulfat, Mg